



DỰ ÁN QUẢN LÝ TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG ĐÀM PHÁ DỰ ÁN IMOLA II

BÁO CÁO

SẢN XUẤT CÂY NGẬP MẶN RÚ CHÁ, HƯƠNG PHONG

Phạm Ngọc Dũng

Hội Khoa học & Kỹ thuật Lâm nghiệp Thừa Thiên Huế

&

Hoàng Công Tín

Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển vùng duyên hải,

Đại học Khoa học Huế

Huế, tháng 03 năm 2011



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ





HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ TRỒNG CÂY NGẬP MẶN Ở RÚ CHÁ - XÃ HƯƠNG PHONG

(Báo cáo kết thúc hoạt động sản xuất cây con)

Dự án Quản lý tổng hợp hoạt động đầm phá (IMOLA)
tỉnh Thừa Thiên Huế (FAO, GCP/VIE/029/ITA)

Chuyên gia tư vấn

Phạm Ngọc Dũng

*Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế
Hội Khoa học Kỹ thuật Lâm nghiệp Thừa Thiên Huế*

Hoàng Công Tín

*Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển vùng Duyên hải (CMD),
Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế*

Huế, 3/2011

MỤC LỤC (Table of contents)

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	3
1. Mục tiêu.....	3
II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN THỰC HIỆN	3
III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN	4
IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.....	4
1. Khảo sát chọn địa điểm và xây dựng vườn ươm cây ngập mặn	4
2. Thu hái giống cây ngập mặn và ươm trồng trong vườn ươm	6
3. Theo dõi, chỉ đạo kỹ thuật chăm sóc cây con vườn ươm.....	6
4. Kết quả suất cây con	7
TÀI LIỆU THAM KHẢO	9

DANH MỤC CÁC HÌNH (List of tables and figures)

Hình 1. Nguyên trạng vị trí khu đất xây dựng vườn ươm (a) và sơ đồ thiết kế xây dựng (b)	5
Hình 2. Quá trình triển khai xây dựng và thiết lập vườn ươm (a) san mặt bằng và xây dựng luống (b) chuẩn bị đất ươm cây (c) đóng bầu đất (d) sắp xếp bầu vào luống.....	5
Hình 3. Hướng dẫn kỹ thuật nâng cao năng lực thu hái hạt giống cây ngập mặn	6
Hình 4. Gieo ươm giống cây ngập mặn tại vườn ươm	6
Hình 5: Cây giống Đước và Vẹt thời điểm 20/1/2011	7

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT (List of acronyms)

IMOLA: Integrated Management of Lagoon Activities Project

FAO: Food and Agriculture Organization of the United Nations

CMD: Centre for Coastal Management and Development Studies

TVNM: Thực vật ngập mặn

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rú Chá là khu rừng ngập mặn lớn nhất hiện nay của tỉnh Thừa Thiên Huế (5,24 ha), tọa lạc ở xã Hương Phong, huyện Hương Trà. Rú Chá vừa có giá trị văn hóa lịch sử, vừa có tác dụng bảo vệ môi trường cho cả khu vực, bởi nó là “tấm bình phong” lớn che chắn gió bão cho khu vực dân cư bên trong và là nơi neo đậu ghe thuyền an toàn nhất của địa phương. Ngoài ra, thảm thực vật ngập mặn tại Rú Chá còn là nơi ương nuôi ấu trùng thủy sản, là sân chim của vùng cửa sông Hương - Thuận An cho các loài chim di cư từ bắc xuống nam trong mùa đông. Vì vậy, việc bảo tồn và phát triển hệ sinh thái này có ý nghĩa rất lớn về các mặt văn hóa lịch sử, sinh thái, kinh tế và môi trường.

Tuy là khu rừng ngập mặn lớn nhất hiện nay của tỉnh, nhưng thành phần loài cây ngập mặn chính thức trong Rú Chá kém đa dạng. Theo kết quả nghiên cứu mới được công bố đầu năm 2010 (*Hoàng Công Tín, Mai Văn Phô, Tôn Thất Pháp, Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 1 - 2010*), cấu trúc thành phần loài thực vật ngập mặn trong rú chá có 16 loài, nhưng chỉ có 6 loài ngập mặn chính thức (Chá, Ráng biển, Ô rô, Đước, Sú và Vẹt), 10 loài khác là loài tham gia ngập mặn nhưng lại chiếm tỷ trọng lớn nhất về số lượng cây, trong đó nổi bật nhất là cây giá chiếm đến 91,57% độ tàn che của Rú. Vì vậy, khi nói đến Rú Chá, người ta thường nghĩ ngay đến khu rừng của cây giá, hơn nữa theo người dân địa phương tên Rú Chá cũng là do đọc trệch tên Giá mà thành.

Điều đáng lưu ý là 3 trong 5 loài ngập mặn chính thức là sú, vẹt đước chỉ mới được di nhập vào trồng ở Rú Chá từ năm 2003 (*Phạm Minh Thư, 2003*) có số lượng không đáng kể (vài cây đến vài chục cây/loài) nên không có giá trị đáng kể. Vì vậy, việc trồng bổ sung vào Rú Chá thêm một số loài cây ngập mặn chính thức hiện có ở Thừa Thiên Huế như Đước, Sú, Vẹt, Mắm sẽ làm tăng giá trị về sinh thái, kinh tế và môi trường cho khu rừng.

Tiếp cận được vấn đề cũng như gặp nhau về ý tưởng khoa học, dự án Quản lý tổng hợp hoạt động đầm phá (IMOLA) là dự án quỹ uỷ thác cho Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) do chính phủ Ý và chính phủ Việt Nam đồng tài trợ, đã phê duyệt đề án “**Hoạt động sản xuất và trồng cây ngập mặn ở Rú Chá, xã Hương Phong**”. Với mục tiêu góp phần bảo tồn hiện trạng thảm thực vật ngập mặn Rú Chá xã Hương Phong thành một khu bảo vệ nghiêm ngặt và hướng đến phát triển diện tích cây ngập mặn ở vùng cửa biển Thuận An. Cùng kết hợp với phát triển bền vững hoạt động nuôi trồng thủy sản sinh thái thân thiện với môi trường tạo một dải hành lang xanh nối các thảm cỏ biển ở phía ngoài phá và thảm thực vật ngập mặn Rú Chá.

1. Mục tiêu

i. Ươm giống nhằm trồng bổ sung một số lượng đáng kể cây ngập mặn chính thức cho Rú Chá. Đề xuất ươm 5.000 cây gồm các loài Đước (*Rhizophora stylosa*), Sú (*Aegiceras corniculatum*), Vẹt (*Bruguiera gymnorhiza*), Mắm (*Avicenia alba*).

ii. Trồng cây ngập mặn kết hợp với xây dựng mô hình ao nuôi sinh thái và trồng tập trung ở Rú Chá, xã Hương Phong, từ đó phát triển thêm khoảng 1,0 ha rừng để làm cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc đầu tư trồng thêm nhiều diện tích rừng từ 5,24 ha như hiện nay lên vài chục ha sau này.

II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

Địa bàn thực địa dự án: xã Hương Phong, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thời gian thực hiện: Mục tiêu (i) của dự án đã đề xuất triển khai trong thời gian từ ngày 01 tháng 9 đến 30 tháng 1 năm 2011.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN

- Lập kế hoạch chi tiết cho khảo sát đánh giá trong đó thể hiện được quy trình, phương pháp chọn địa điểm làm vườn ươm.
- Hợp tác, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các sở ban ngành có liên quan triển khai theo đúng tiến độ.
- Hướng dẫn kỹ thuật nâng cao năng lực thu hái hạt giống và quản lý vườn ươm lâm nghiệp của người dân địa phương.
- Chỉ đạo kỹ thuật làm vườn ươm và đóng bầu đất để ươm giống cây ngập mặn.
- Theo dõi, chỉ đạo kỹ thuật chăm sóc cây con vườn ươm.
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong khuôn khổ mục tiêu (i): Ươm trồng nhằm trồng bổ sung một số lượng đáng kể cây ngập mặn chính thức cho Rú Chá. Đến nay đã đạt những kết quả như sau:

1. Khảo sát chọn địa điểm và xây dựng vườn ươm cây ngập mặn

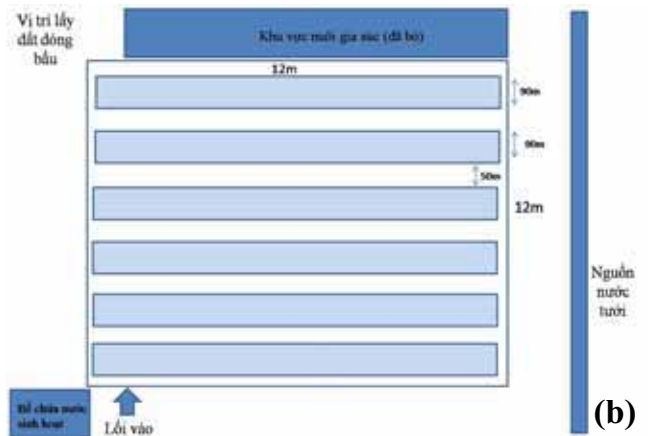
Vườn ươm được thiết lập ở mảnh đất khá vuông vức (15 x 15 m) trong khuôn viên vườn của nhà Ông Đặng Văn Chiến thuộc thôn Thuận Hòa B, xã Hương Phong. Ông Chiến là người chịu trách nhiệm quản lý bảo vệ và chăm sóc cây con ở vườn ươm đã có những nhận thức khá sâu sắc về vai trò của cây ngập mặn đối với môi trường ven biển và đồng ý hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhóm chuyên gia thực hiện dự án.

Với vị trí này, nguồn nước tưới sẽ lấy trực tiếp từ phá, với khoảng cách khá gần khu vực vườn ươm (100 m). Ở đây chúng ta sẽ có thể nhận nguồn nước lợ, mặn trực tiếp từ phá Tam Giang và cửa sông Hương.

Nguồn đất đóng bầu được lấy từ các khu vực đất bùn ngập mặn nằm cạnh khu vực vườn. Kết hợp với bổ sung nguồn phân bón đã hoại mục được người dân địa phương ủng hộ nên rất tốt cho việc gieo ươm cây con.

Người phụ trách chăm sóc vườn trong suốt quá trình thực hiện là Ông Đặng Chiến, người đã có kinh nghiệm đảm trách chăm sóc cây ngập mặn và bảo vệ khu vực vườn cây Bàn đã trồng ở phía Cồn Tè hiện đang phát triển rất tốt.

Mô tả thiết kế chi tiết vườn ươm: 6 luống vườn ươm cây đã được thiết lập với chiều dài mỗi luống là 12 m và chiều rộng trong lòng mỗi luống là 90 cm. Khoảng cách giữa mỗi luống là 50 cm. Bầu đất ươm cây có kích thước đường kính 90 cm x 25 cm (chiều cao). Ước tính một cách đơn giản, mỗi hàng sẽ chứa được 9 bầu, chiều dài luống có thể chứa ít nhất 100 dãy. Như vậy, số lượng bầu cây sơ bộ ít nhất sẽ là $9 \times 100 = 900$ bầu/ 1 luống x 6 luống = 5,4 nghìn bầu. Chi tiết được trình bày ở hình 1.



Hình 1. Nguyên trạng vị trí khu đất xây dựng vườn ươm (a) và sơ đồ thiết kế xây dựng (b)

Với sự phối kết hợp với lực lượng lao động địa phương, 2 nhóm lao động (6 người mỗi nhóm) đã được tập hợp và triển khai công việc. Sau 4 ngày thực hiện, một khối lượng công việc như *i*). San lấp mặt bằng chuẩn bị xây dựng vườn ươm; *ii*). Chuẩn bị đất và phân phục vụ đóng bầu ươm cây; *iii*). Trãi luống và đóng bầu ươm cây; *iv*) Thiết lập hàng rào bảo vệ vườn ươm. Một số hình ảnh của các quá trình trên được minh họa ở hình 2.



Hình 2. Quá trình triển khai xây dựng và thiết lập vườn ươm (a) san mặt bằng và xây dựng luống (b) chuẩn bị đất ươm cây (c) đóng bầu đất (d) sắp xếp bầu vào luống.

2. Thu hái giống cây ngập mặn và ươm trồng trong vườn ươm

Dưới sự hướng dẫn và hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn, hạt giống cây ngập mặn đã được thu thập ở các thảm thực vật ngập mặn chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế gồm thảm thực vật ngập mặn (TVNM) ở Tân Mỹ thuộc địa bàn huyện Phú Vang, gồm các loài Sứ, Vẹt; loài Đước ở khu rừng ngập mặn ở cửa sông Bu Lu; các loài Mắm và Sứ ở thảm TVNM Lăng Cô – huyện Phú Lộc (hình 3).



Hình 3. Hướng dẫn kỹ thuật nâng cao năng lực thu hái hạt giống cây ngập mặn

Sau 5 ngày tập trung thu hái, trên 5 nghìn hạt giống đảm bảo tiêu chuẩn để gieo ươm đã được thu thập. Số lượng cụ thể gồm: 1800 giống Sứ; 1300 giống Vẹt; 1400 giống Mắm; và 900 giống Đước.

Tất cả các giống trên đều được bảo quản tốt và chuyển về vườn ươm, nơi đã chuẩn bị các điều kiện đã sẵn sàng cho ươm giống, để ươm gieo ngay trong các ngày hôm sau (hình 4).



Hình 4. Gieo ươm giống cây ngập mặn tại vườn ươm

3. Theo dõi, chỉ đạo kỹ thuật chăm sóc cây con vườn ươm

Việc theo dõi chỉ đạo kỹ thuật chăm sóc cây con vườn ươm được 2 chuyên gia tư vấn giám sát cho đến giai đoạn cây con đạt tiêu chuẩn xuất vườn. Bên cạnh đó, dự án thuê một chuyên gia, kỹ sư Làm vườn - Nông nghiệp, làm việc bán thời gian chịu trách nhiệm theo dõi kỹ thuật cây con

vườn ươm trong suốt thời gian thực hiện. Công việc lao động chăm sóc thường nhật như tưới nước 2 lần/ ngày, bảo vệ vườn ươm khỏi sự xâm nhập của các loài súc vật, gia cầm vào vườn ươm được một cựu nông dân (Ông Đặng Chiên) đảm trách. Trong quá trình chăm sóc, khi phát hiện bất kỳ một dấu hiệu phát sinh khác thường thì sẽ báo cáo lập tức cho cán bộ theo dõi kỹ thuật nghiên cứu giải quyết và có hướng can thiệp kịp thời. Nếu vượt quá mức của cán bộ theo dõi kỹ thuật thì sẽ báo cáo lên các chuyên gia tư vấn để nghiên cứu hướng giải quyết.

4. Kết quả suất cây con

Sau hơn 5 tháng thực hiện, đến nay đã sản xuất được khoảng 3.500 cây con đủ tiêu chuẩn xuất vườn. Trong đó: Đước 800 cây, Vẹt 1.500 cây và Sú 1.200 cây. Cây sinh trưởng và phát triển rất tốt.

Chiều cao cây và số lá bình quân của cây giống thời điểm 20/1/2011 như sau (đo 100 cây/loài):

TT	Đước	Vẹt	Sú
Chiều cao (cm)	22,9	21,8	5,4
Số lá	4,3	7,1	5,2



Hình 5: Cây giống Đước và Vẹt thời điểm 20/1/2011

Riêng cây Mắm bị chuột phá hoại (cắn) chết hết, đây là một rủi ro ngoài ý muốn và không thể xử lý trong quá trình thực hiện hoạt động, nguyên nhân là do vào tháng 10/2011 tức là khoảng 1,5 tháng sau khi gieo giống, đã xuất hiện một cơn lũ lớn làm ngập cả vùng Hương Phong, chỉ còn lại khu vực vườn ươm. Chuột sinh sống ở các ao hồ, ruộng đồng xung quanh, bị nước ngập, không còn chỗ ở và thức ăn nên đã tập trung về khu vực vườn ươm cả đàn hàng trăm con. Cây Mắm là thức ăn ưa thích của Chuột, do vậy mặc dầu chuyên gia, cán bộ kỹ thuật và người quản lý vườn ươm đã tập trung thực hiện các biện pháp phòng trừ, tiêu diệt chuột (làm thêm hàng rào nilong bao quanh vườn, đặt 14 bẫy chuột) và đã diệt được hơn 60 con chuột, nhưng vẫn không ngăn chặn được tình trạng Chuột phá hoại cây mắm. Chỉ trong 5 đêm, chúng đã cắn chết hết toàn bộ cây Mắm con (hơn 1.000 cây)

V. MỘT SỐ PHÁT SINH:

1. Phát sinh thời gian chăm sóc, quản lý bảo vệ vườn ươm:

Theo dự kiến ban đầu, hoạt động sản xuất cây giống chỉ tiến hành trong 4 tháng (từ tháng 9/2010 – 1/2011), tuy nhiên do những khó khăn về tài chính nên mặc dầu cây con đã đủ tiêu chuẩn xuất vườn, nhưng IMOLA không thể triển khai hoạt động trồng cây vào cuối tháng 01/2011, phải đến đầu tháng 3/2011 mới khởi động lại hoạt động trồng cây. Vì vậy, chuyên gia, cán bộ kỹ thuật và nhân viên vườn ươm phải tiếp tục thực hiện các hoạt động chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây con thêm 1,5 tháng (từ đầu tháng 2/2011 đến 15/3/2011).

2. Phát sinh chi phí:

- Mua thêm máy bơm nước: Quá trình thực hiện, do nước lũ bất ngờ làm ngập máy bơm, máy bơm bị hỏng nên phải mua lại máy mới.
- Phát sinh chi phí làm hàng rào bảo vệ. Chi phí phòng, trừ diệt chuột
- Phát sinh chi phí mua thuốc trừ sâu, bệnh; mua phân bón vô cơ để tăng thêm dinh dưỡng cho cây giống do kéo thời gian ở trong vườn ươm.

VI. KẾT LUẬN:

Mặc dầu gặp phải một số rủi ro ngoài ý muốn làm chết cây Mắm, phát sinh công việc, chi phí đầu tư, nhưng hoạt động sản xuất cây giống ngập mặn đã đạt được mục tiêu đề ra. Đã sản xuất được 3.500 cây giống sinh trưởng và phát triển rất tốt, đảm bảo tiêu chuẩn xuất vườn. Kết quả đạt được cho thấy việc thu hái hạt giống cây ngập mặn trên địa bàn tỉnh để gieo ươm, sản xuất cây giống là hoàn toàn khả thi.

VII. KIẾN NGHỊ:

Vừa qua các chuyên gia tư vấn phối hợp với cán bộ kỹ thuật Văn phòng Dự án IMOLA, lãnh đạo Chi cục nuôi trồng, Chi hội nghề cá Hương Phong đã tiến hành khảo sát để lựa chọn địa điểm trồng. Kết quả đã lựa chọn được 4 ao nuôi thủy sản có tổng diện tích khoảng 2.000 m², bình quân 500 m²/ao để xây dựng ao nuôi sinh thái và lựa chọn được một vài địa điểm để trồng tập trung quanh khu vực rú Chá. Hiện nay đã vào thời vụ nuôi thủy sản và trồng rừng ngập mặn, vì vậy đề nghị Dự án IMOLA sớm đầu tư kinh phí để tổ chức trồng, đảm bảo đúng lịch thời vụ, không kéo dài thêm thời gian ươm cây trong vườn, sẽ phát sinh thêm chi phí và ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của cây giống./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tôn Thất Pháp (chủ biên), Lương Quang Đốc, Mai Văn Phô, Lê Thị Trễ, Phan Thị Thuý Hằng, Nguyễn Văn Hoàng, Võ Văn Dũng, Hoàng Công Tín, Trương Thị Hiếu Thảo (2009), *Đa dạng sinh học ở phá Tam Giang - Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế*, Nxb. Đại học Huế.
2. McLeod, Elizabeth and Salm, Rodney V. (2006), *Managing Mangroves for Resilience to Climate Change*. IUCN, Gland, Switzerland. 64pp.
3. Hoàng Công Tín , 2008. *Nghiên cứu đặc điểm phân bố, cấu trúc thảm thực vật ngập mặn và cỏ biển ở vùng đất ngập nước xã Hương Phong, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế*. Luận văn thạc sĩ Sinh thái học, Trường Đại học Khoa học Huế.
4. Hoàng Công Tín, Mai Văn Phô, Tôn Thất Pháp, 2010. Hiện trạng thảm thực vật ngập mặn ở vùng đất ngập nước Tam Giang - Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế. *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, Số 1 (78): 88-94.
5. Phạm Minh Thư, 2003. *Điều tra hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý cây ngập mặn Rủ Chá, xã Hương Phong, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế dựa vào cộng đồng*. Luận văn thạc sĩ Sinh thái học, Trường Đại học Khoa học Huế.
6. Ủy ban nhân dân xã Hương Phong, 2007-2008. *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và phương hướng nhiệm vụ năm 2007-2008*, Số 17, 38, BC/UBND.